|  |  |
| --- | --- |
| CHÍNH PHỦ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
| Số: 566/BC-CP | *Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Về đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Than, tỉnh Ninh Thuận và dự án Hồ chứa nước**

**Bản Mồng, tỉnh Nghê An**

*(Trình bày tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV)*

Kính gửi: Các vị Đại biểu Quốc hội

Ngày 05 tháng 10 năm 2020, Chính phủ đã trình Quốc hội các Báo cáo: số 455/BC-CP về tình hình thực hiện dự án và đề nghị xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án hồ chứa nước Sông Than, tỉnh Ninh Thuận; số 462/BC-CP về tình hình thực hiện dự án và đề nghị xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án hồ chứa nước Bản Mồng, tỉnh Nghệ An. Nội dung tóm tắt như sau:

**I. VỀ DỰ ÁN HỒ CHỨA NƯỚC SÔNG THAN**

***Thứ nhất: Khái quát chung về dự án***

- Dự án hồ chứa nước Sông Than được Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận phê duyệt lần đầu tại Quyết định số 971/QĐ-UBND ngày 14/5/2010 với tổng mức đầu tư 716,587 tỷ đồng; diện tích sử dụng đất 801,15 ha[[1]](#footnote-2) nhưng Dự án phải tạm dừng do khó khăn về nguồn vốn. Năm 2016, do tình hình hạn hán xảy ra nghiêm trọng, nhu cầu cấp bách của việc chống hạn, Dự án được đưa vào bố trí kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020. Năm 2017, tỉnh Ninh Thuận phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư[[2]](#footnote-3) với tổng mức đầu tư 855 tỷ đồng.

- Mục tiêu của dự án: Cấp nước tưới cho 4.500 ha đất canh tác; cấp nước sinh hoạt cho khoảng 20.000 hộ dân vùng hạ lưu, cấp 24 triệu m3/năm cho các ngành kinh tế khác; cấp nước bổ sung cho các hồ chứa nước Lanh Ra, Tà Ranh và Bầu Zôn, cắt giảm lũ cho khu vực hạ du và tình trạng ngập úng.

**-** Dự án được khởi công xây dựng vào tháng 7 năm 2018 đến nay đã triển khai xây dựng được khoảng 35% khối lượng công việc.

***Thứ hai:Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai và môi trường***

**\* Về đất đai:**Dự án có trong Danh mục các công trình, dự án theo Điều chỉnh quy hoạch đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh Ninh Thuận được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018.

**\* Về môi trường:** Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định. Hiện tại, tỉnh Ninh Thuận đang hoàn thiện, bổ sung, giải trình để trình (báo cáo số 283/BC-UBND ngày 16/9/2020) Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, phê duyệt theo đúng quy định.

***Thứ ba: Lý do dự án phát sinh tiêu chí công trình quan trọng quốc gia***

-Tại Quyết định phê duyệt lần thứ nhất năm 2010: Hồ Sông Than có cao trình đỉnh đập là +134,3 m, dung tích toàn bộ 49,84 triệu m3;diện tích sử dụng đất 801,15 ha. Trong đó, diện tích sử dụng đất lâm nghiệp là 568,1 ha, gồm: đất lâm nghiệp có rừng 421,9 ha *(phòng hộ 1,7 ha, sản xuất 420,2 ha)*, đất lâm nghiệp không có rừng 146,2 ha *(phòng hộ 1,2 ha, sản xuất 145 ha).* ***Như vậy, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số 66/2006/NQ-QH11, Dự án không thuộc nhóm dự án, công trình quan trọng quốc gia.***

-Tại Quyết định phê duyệt lần thứ hai năm 2017: Hồ Sông Than được điều chỉnh lên cao trình đỉnh đập là +141,5 m; dung tích toàn bộ 85,04 triệu m3; diện tích sử dụng đất là 1.011,86 ha. Trong đó, diện tích đất có rừng 576,69 ha *(phòng hộ 6,88 ha, sản xuất 514,55 ha, ngoài quy hoạch lâm nghiệp 55,26 ha)*, đất chưa có rừng 435,17 ha *(phòng hộ 3,02 ha, sản xuất 187,57 ha, ngoài quy hoạch lâm nghiệp 244,58 ha)*. Vì vậy, theo Nghị quyết số 49/2010/QH12, dự án ***Hồ chứa nước Sông Than vẫn không thuộc dự án, công trình quan trọng quốc gia.***

*-* Năm 2019, UBND tỉnh Ninh Thuận đã điều chỉnh diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng ở cao trình mực nước dâng bình thường là 134,3m (thay vì ở cao trình đỉnh đập cao nhất là +141 m) đã làm diện tích sử dụng đất giảm xuống còn là 885,51 ha[[3]](#footnote-4), trong đó có 431,76 ha rừng đề xuất chủ trương chuyển mục đích sử dụng. Theo Luật Lâm nghiệp và kết quả phê duyệt 3 loại rừng, Dự án có **100,63 ha rừng phòng hộ***(tăng 90,73 ha so với phê duyệt năm 2010)* và 309,48 ha rừng sản xuất *(giảm 205,07 ha so với phê duyệt năm 2010)*; diện tích rừng quy hoạch đưa ra ngoài 3 loại rừng 21,65 ha *(giảm 222,93 ha so với phê duyệt năm 2010)*.

Vì vậy, sau khi cập nhật diện tích sử dụng đất thì ***Dự án Hồ chứa nước Sông Than thuộc dự án quan trọng quốc gia và Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc Quốc hội.***

***Thứ tư: Về hồ sơ trình Quốc hội***

**1. Về trình tự thực hiện:** Dự án có phát sinh tiêu chí quan trọng quốc gia do có sử dụng 100,63 ha rừng phòng hộ đầu nguồn. Vì vậy, Chính phủ đã có báo cáo số 455/BC-CP ngày 05/10/2020 để trình Quốc hội tại kỳ họp 10 về tình hình thực hiện Dự án là tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật về đầu tư công.

**2. Về chuyển mục đích sử dụng rừng của Dự án:** Việc Chính phủ đề nghị Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng **100,63** ha rừng phòng hộ để thực hiện Dự án là đúng quy định;vị trí rừng phải chuyển đổi của Dự án là bắt buộc để bảo đảm hiệu quả đầu tư công trình.

**3. Về trồng rừng thay thế:** Dự án đã có phương án trồng rừng thay thế được UBND tỉnh Ninh Thuận phê duyệt tại Quyết định số 2244 năm 2018; đến nay UBND tỉnh Ninh Thuận đã chỉ đạo việc trồng rừng thay thế với diện tích 595 ha. Ngoài ra, UBND tỉnh Ninh Thuận cam kết “sau khi được Quốc hội quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án hồ chứa nước Sông Than, sẽ phê duyệt kinh phí trồng rừng thay thế bổ sung theo quy định của Luật Lâm nghiệp”.

***Thứ năm: Đề xuất, kiến nghị***

Đề nghịQuốc hội xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 431,76 ha rừng (gồm rừng phòng hộ 100,63ha; rừng sản xuất 309,48 ha; diện tích đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng 21,65 ha) để thực hiện dự án Hồ chứa nước Sông Than, tỉnh Ninh Thuận./.

**II. VỀ DỰ ÁN HỒ CHỨA NƯỚC BẢN MỒNG**

***Thứ nhất:Thông tin chung về dự án***

- Dự án hồ chứa nước Bản Mồng được Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư tại Văn bản số 154/TTg-NN ngày 20/01/2006; Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án đầu tư năm 2009 và được khởi công năm 2010 nhưng đến năm 2011 dự án tạm dừng do Chỉ thị số 1792/CT-TTg. Năm 2017, dự án được bố trí vốn trở lại trong trung hạn 2016-2020 để tiếp tục thực hiện và được Chính phủ cho phép phân kỳ đầu tư thành 02 giai đoạn. Giai đoạn I với tổng mức đầu tư là 4.455 tỷ đồng (vốn trái phiếu Chính phủ: 3.744 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp: 711 tỷ đồng).

- Mục tiêu của dự án: Dự án cấp nước cho sản xuất nông nghiệp (tưới 18.871 ha), cấp nước cho công nghiệp, dân sinh; bổ sung nước về mùa kiệt cho sông Cả với lưu lượng 22 m3/s và cho 2 hệ thống thủy lợi lớn ở hạ du là Nam và Bắc Nghệ An; kết hợp phát điện (45MW); tích nước phòng lũ, giảm lũ cho hạ du sông Hiếu; phục vụ phát triển công nghiệp, du lịch.

- Đến nay, Dự án đã triển khai xây dựng được khoảng 90% khối lượng công việc; lũy kế giải ngân đến nay đạt 83% và dự kiến đến cuối năm 2020 cơ bản hoàn thành giai đoạn I.

***Thứ hai: Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai và môi trường***

**1. Về đất đai:** Về tỉnh Nghệ An: Dự án đã có trong Nghị quyết 46/NQ-CP ngày 9/5/2020 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016- 2020); có trong Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt năm 2020;

Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa: Dự án có tên trong Nghị quyết số 230/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Thanh Hóa và có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 và được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt năm 2020.

**2. Về môi trường:** Dự án tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, về đất đai trong bồi thường, giải phóng mặt bằng; được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường năm 2011.

***Thứ ba: Lý do dự án phát sinh tiêu chí công trình quan trọng quốc gia***

- Tại Quyết định phê duyệt lần đầu của Bộ Nông nghiệp và PTNT năm 2009 thì tổng diện tích chiếm đất của Dự án là 5.259,30 ha, trong đó đất rừng phòng hộ là 94,0 ha; đất rừng sản xuất là 671,10 ha. ***Vì vậy, tại thời điểm năm 2009, Dự án Hồ chứa nước Bản Mồng không thuộc dự án, công trình quan trọng quốc gia.***

- Năm 2017, Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt điều chỉnh dự án và năm 2019, UBND tỉnh Thanh Hóa và Nghệ An đã xác định diện tích sử dụng đất của Dự án sau điều chỉnh là 3.963,83 ha (giảm 1.295.5 ha so với phê duyệt năm 2009). Trong đó, diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng là ***1.131,22*** ha (Nghệ An 544,77 ha, Thanh Hóa 586,45 ha). Trong đó, rừng phòng hộ đầu nguồn: 312,95 ha; rừng sản xuất: 661,08 ha; rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp: 157,19 ha.

Như vậy, đối chiếu với quy định của Luật Đầu tư công thì Dự án có ***312,95*** ha rừng phòng hộ phải chuyển MĐSD rừng nên***thuộc tiêu chí Dự án quan trọng quốc gia và Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc Quốc hội****.*

***Thứ tư: Về hồ sơ trình Quốc hội***

**1. Về trình tự thực hiện:** Dự án có phát sinh tiêu chí quan trọng quốc gia do có sử dụng 312,95 ha rừng phòng hộ đầu nguồn. Vì vậy, Chính phủ đã có báo cáo số 462/BC-CP ngày 05/10/2020 để trình Quốc hội tại kỳ họp 10 về tình hình thực hiện Dự án là tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật về đầu tư công.

**2. Về chuyển mục đích sử dụng (MĐSD) rừng của Dự án:** Đã thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về hồ sơ, trình tự thủ tục chuyển MĐSD rừng được thực hiện theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định 83/2020/NĐ-CP. Theo báo cáo của UBND tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh Thanh Hóa diện tích rừng tự nhiên phải chuyển đổi là ***662,55 ha*** đều thuộc loại rừng nghèo, nghèo kiệt; vị trí rừng tự nhiên phải chuyển đổi của Dự án là bắt buộc để bảo đảm hiệu quả đầu tư công trình.

**3. Về trồng rừng thay thế để thực hiện Dự án:** Các tỉnh Nghệ An, tỉnh Thanh Hóa là các tỉnh có diện tích rừng lớn, nếu được phép chuyển đổi diện tích rừng để thực hiện Dự án thì độ che phủ rừng của Thanh Hóa có giảm 0,05%, Nghệ An có giảm 0,03% nhưng vẫn ở mức cao so với toàn quốc (Thanh Hóa là 53,35%, Nghệ An là 57,7%). Vì vậy, trong hồ sơ dự án các tỉnh đều xây dựng phương án trồng rừng thay thế bằng việc nộp tiền vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng để trồng rừng tại địa phương,đã tuân thủ nghiêm túc, đáp ứng các quy định của pháp luật.

***Thứ năm: Đề xuất, kiến nghị***

Đề nghị Quốc hội xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng 1.131,22 ha đất rừng trên địa bàn hai tỉnh Nghệ An (544,77 ha) và Thanh Hóa (586,45 ha), trong đó: Rừng phòng hộ 312,95 ha rừng phòng hộ, 661,08 ha rừng sản xuất và 157,19 ha rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp để thực hiện Dự án Hồ chứa nước Bản Mồng, tỉnh Nghệ An./.

1. QĐ số 241/2007/QĐ-UBND ngày 14/9/2007 về phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Ninh Thuận. [↑](#footnote-ref-2)
2. Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận. [↑](#footnote-ref-3)
3. Theo Quyết định số 199/QĐ-UBNDthay thế Quyết định số 241/2007/QĐ-UBND. [↑](#footnote-ref-4)